

BÀI 1. LUYỆN GÕ CHỮ CÓ DẤU

Để gõ chữ ô con chọn:

oo

ow

of

or

Để gõ chữ ơ con chọn:

oo

ow

of

or

Để gõ chữ ê con chọn:

es

ef

ee

ew

Để gõ chữ u con chọn:

uf

us

uj

uu

Để gõ chữ ă con chọn:

af

aw

aa

as

Để gõ chữ â con chọn:

af

aw

aa

as

Để gõ chữ đ con chọn:

ds

đ

df

dw

Để gõ dấu huyền con chọn:

F

S

J

X

Để gõ dấu nặng con chọn:

F

R

J

X

Để gõ dấu hỏi con chọn:

F

R

J

X

Để gõ dấu ngã con chọn:

F

R

J

X

BÀI 2. CHỮ ĐẬM, CHỮ NGHIÊNG, CHỮ GẠCH CHÂN

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau.” **là kiểu chữ:**

Đậm

Nghiêng

Gạch chân

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau.” **là kiểu chữ:**

Đậm

Nghiêng

Gạch chân

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau.” **là kiểu chữ:**

Đậm

Nghiêng

Gạch chân

Chữ đậm chọn:

B I U ▾

Chữ nghiêng chọn

B I U ▾

Chữ gạch chân chọn

B I U ▾